



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN NHÂN LỰC QUỐC TẾ SOVILACO

(Giấy CNĐKDN số 0300467483 đăng ký lần đầu ngày 20/12/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 07/07/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ



CÔNG TY CỔ PHẦN NHÂN LỰC QUỐC TẾ SOVILACO

Địa chỉ: Số 01 Phổ Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3997 6320 Fax: (84-8) 3997 6321

Website: www.sovilaco.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3972 4568 Fax: (84-4) 3972 4600

Website: www.vndirect.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Bà: Phạm Thị Hồng Vân

Số điện thoại: (84-8) 3997 6320

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Số Fax: (84-8) 3997 6321

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	5
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty.....	8
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông.....	12
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty.....	13
5. Hoạt động kinh doanh	13
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong hai năm gần nhất.....	15
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	16
8. Chính sách đối với người lao động.....	17
9. Chính sách cổ tức	19
10. Tình hình tài chính	19
11. Tài sản	23
12. Kế hoạch hoạt động các năm tiếp theo.....	24
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...).....	26
14. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh.....	26
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....	26
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	27
1. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.....	27
2. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty.....	38

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty	8
Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại ngày 16/02/2017	12
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại ngày 16/02/2017.....	12
Bảng 3: Cơ cấu doanh thu thuần Công ty năm 2015 và 2016.....	15
Bảng 4: Cơ cấu lợi nhuận gộp Công ty năm 2015 và 2016.....	15
Bảng 5: Kết quả kinh doanh Công ty năm 2015 và 2016.....	15
Bảng 6: Số lượng và cơ cấu lao động tại ngày 31/12/2016.....	17
Bảng 7: Tỷ lệ chi trả cổ tức hai năm gần nhất.....	19
Bảng 8: Các khoản phải nộp theo luật định Công ty.....	20
Bảng 9: Các khoản vay và nợ thuê tài chính	20
Bảng 10: Tình hình công nợ phải thu.....	21
Bảng 11: Tình hình công nợ phải trả.....	21
Bảng 12: Đầu tư tài chính ngắn hạn	22
Bảng 13: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu	22
Bảng 14: Cơ cấu tài sản tại thời điểm 31/12/2016	23
Bảng 15: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	23
Bảng 16: Tình hình sử dụng nhà xưởng, đất đai	24
Bảng 17: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty	24

CÁC KHÁI NIỆM TỪ VIẾT TẮT

Cụm từ, nhóm từ được viết tắt	:	Diễn giải
BCTC	:	Báo cáo tài chính
Bộ LĐTBXH	:	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
BKS	:	Ban kiểm soát
CBNV	:	Cán bộ nhân viên
CMND	:	Chứng minh nhân dân
Công ty/SOVILACO	:	Công ty Cổ phần Nhân lực Quốc tế SOVILACO
CP	:	Cổ phần
CTCP	:	Công ty cổ phần
CNĐKDN	:	Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
DTT	:	Doanh thu thuần
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
ĐKDN	:	Đăng ký doanh nghiệp
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
LH HTX	:	Liên hiệp Hợp tác xã
LNG	:	Lợi nhuận gộp
MTV	:	Một thành viên
SGDCK	:	Sở giao dịch chứng khoán
SIM	:	Trường Trung cấp nghề Nhân Lực Quốc Tế
TMCP	:	Thương mại cổ phần
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
TP	:	Thành phố
TSCĐ	:	Tài sản cố định
UBCKNN	:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
VSD	:	Trung tâm Lưu ký Chứng khoán
VND	:	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
VPĐD	:	Văn phòng đại diện
XKLD	:	Xuất khẩu Lao động

NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu chung về Công ty

Tên tiếng Việt:	CÔNG TY CỔ PHẦN NHÂN LỰC QUỐC TẾ SOVILACO
Tên tiếng Anh:	SOVILACO INTERNATIONAL MANPOWER JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt:	SOVILACO
Trụ sở chính:	Số 01 Phở Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(84-8) 3997 6320
Fax:	(84-8) 3997 6321
Website:	www.sovilaco.com.vn

Logo:



Giấy CNĐKDN	Số 0300467483 do Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 20/12/2010, cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 07/7/2016.
Người đại diện theo pháp luật	Bà Phạm Thị Hồng Vân – Tổng Giám đốc
Tài khoản giao dịch	007.100.001 0456 tại Ngân hàng Vietcombank – Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh
Vốn điều lệ đăng ký:	32.708.580.000 đồng (ba mươi hai tỷ, bảy trăm lẻ tám triệu, năm trăm tám mươi ngàn đồng)
Vốn điều lệ thực góp:	32.708.580.000 đồng (ba mươi hai tỷ, bảy trăm lẻ tám triệu, năm trăm tám mươi ngàn đồng)

Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Đưa lao động và chuyên gia Việt Nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài và các dịch vụ phục vụ người lao động Việt Nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.	7830 (Chính)
2	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay	5229

STT	Ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
3	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu hàng hóa.	8299
4	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Dạy nghề	8532
5	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy ngoại ngữ và giáo dục định hướng đối với người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài và theo nhu cầu xã hội.	8559
6	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học nước ngoài.	8560
7	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê văn phòng.	6810
8	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch trong nước và quốc tế.	7912

*(Nguồn: SOVILACO)***1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch**

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nhân lực Quốc tế SOVILACO
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: SVL
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 3.270.858 (ba triệu hai trăm bảy mươi nghìn tám trăm năm mươi tám) cổ phiếu
- Tổng số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: 221.300 (hai trăm hai mươi một nghìn ba trăm) cổ phiếu. Cụ thể:
 - Đối tượng bị hạn chế chuyển nhượng là: Người lao động của Công ty được mua cổ phần ưu đãi trong trường hợp có cam kết làm việc tại Công ty theo Điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành CTCP,
 - Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Từ ngày Công ty được cấp GCN đăng ký doanh nghiệp khi chuyển đổi sang công ty cổ phần (tức ngày 03/10/2015) đến hết thời gian cam kết làm việc của từng người lao động.
- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư nước ngoài: Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhân lực Quốc tế SOVILACO không quy định cụ thể giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư nước ngoài. Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu SOVILACO của nhà đầu tư nước ngoài sẽ phải tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP

ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 về Hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán

- Số lượng cổ phiếu của cổ đông nước ngoài (bao gồm tổ chức và cá nhân) đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần Nhân lực Quốc tế SOVILACO tại ngày 16/02/2017 là 0 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 0% số lượng cổ phiếu đang lưu hành)

1.3 Lịch sử hình thành và phát triển

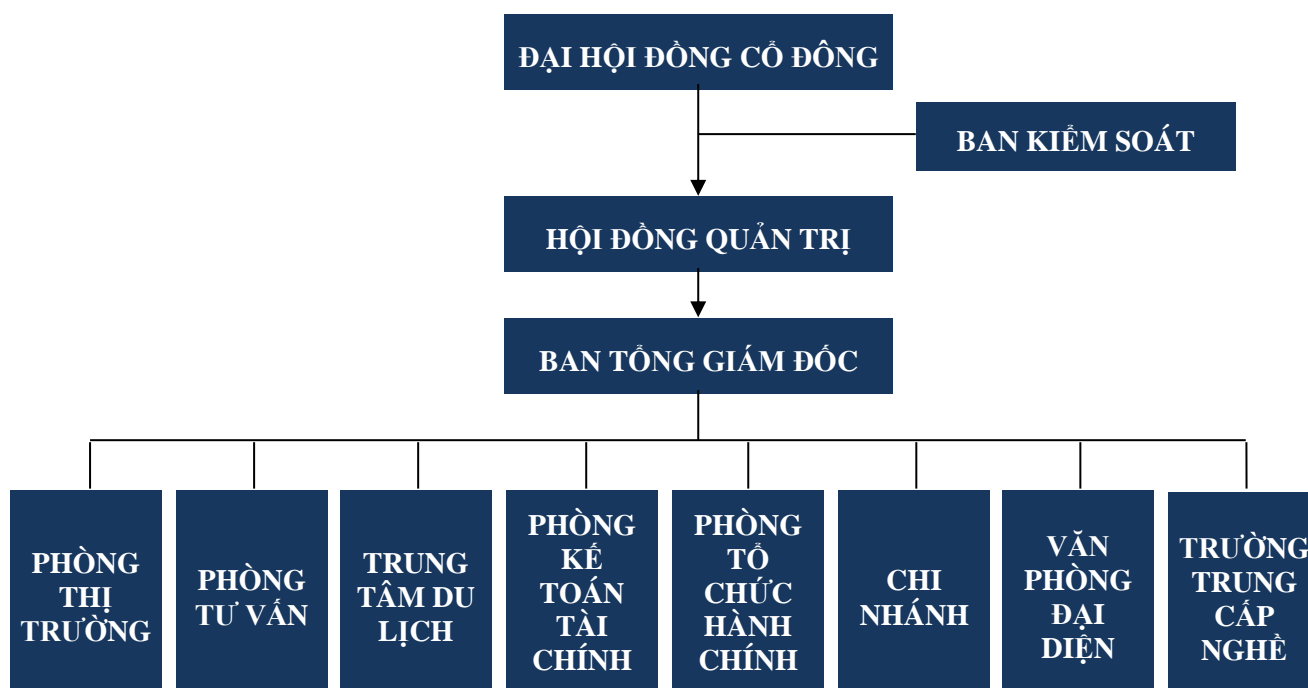
- Công ty Cổ phần Nhân lực Quốc tế SOVILACO tiền thân là Công ty Dịch vụ Lao động ngoài nước phía Nam được thành lập theo Quyết định số 310/LĐTBXH ngày 06/9/1991 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH.
- Ngày 14/4/1995, Công ty được thành lập lại theo Quyết định số 596/LĐTBXH của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH với tên gọi là Công ty Dịch vụ Lao động Ngoài nước số 2.
- Ngày 11/12/1997, Công ty chính thức đổi tên thành Công ty Xuất khẩu Lao động - Thương mại, và Du lịch theo Quyết định số 1506/LĐTBXH-QĐ của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH và hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4106000234 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 16/02/1998.
- Ngày 29/06/2010, Công ty chính thức chuyển đổi hoạt động sang mô hình TNHH MTV với tên gọi Công ty TNHH MTV Xuất khẩu Lao động - Thương mại và Du lịch theo Quyết định số 809/QĐ-LĐTBXH của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH và hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 0300467483 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 20/12/2010.
- Ngày 30/03/2015, Bộ LĐTBXH ban hành Quyết định số 399/QĐ-LĐTBXH phê duyệt phương án cổ phần hóa, chuyển công ty TNHH MTV Xuất khẩu Lao động – Thương mại và Du lịch thành mô hình công ty cổ phần. Và đến ngày 20/7/2015, Bộ LĐTBXH ban hành Quyết định số 1012/QĐ-LĐTBXH điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ của SOVILACO là 32.708.580.000 đồng, trong đó vốn nhà nước chiếm 75%, bán cho người lao động là 10,59% và đấu giá ra bên ngoài với tỷ lệ 14,41%, tương đương 471.415 cổ phần. Ngày 29/05/2015, Công ty thực hiện bán đấu giá cổ phần ra bên ngoài tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh, với giá đấu thành công bình quân là 18.153 đồng/cổ phần. Ngày 03/10/2015 Công ty chính thức chuyển đổi thành CTCP theo Giấy CNĐKDN số 0300467483 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 04 với vốn điều lệ là 32.707.580.000 đồng.
- Hiện nay, Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKDN số 0300467483 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 05 ngày 07/07/2016 với vốn điều lệ là 32.708.580.000 đồng.

1.4 Quá trình tăng vốn của Công ty

Kể từ thời điểm cổ phần hóa đến nay, Công ty không thực hiện tăng vốn. Vốn điều lệ của Công ty vẫn là 32.708.580.000 đồng.

2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty

Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



(Nguồn: SOVILACO)

2.1. Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty. Nghị quyết của ĐHĐCĐ là văn bản có giá trị cao nhất cho mọi hoạt động của Công ty và được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT điều hành, tổ chức triển khai thực hiện. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ cũng là cơ quan bầu, bãi miễn thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

2.2. Hội đồng quản trị

HĐQT không ít hơn 05 thành viên và không nhiều hơn 07 thành viên. HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý và hoạt động của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Các thành viên HĐQT của Công ty hiện nay gồm:

Ông Nguyễn Thế Hiên	Chủ tịch
Ông Vũ Hồng Oai	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Hoài Thu	Thành viên
Bà Phạm Thị Hồng Vân	Thành viên
Ông Trịnh Duy Chấn	Thành viên
Bà Hà Thị Thông	Thành viên

2.3. Ban kiểm soát

BKS là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Điều hành, thực hiện nhiệm vụ giám sát HĐQT, Ban Điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Các thành viên BKS của Công ty hiện nay gồm:

Ông Chu Vĩnh Phúc	Trưởng ban
Bà Phạm Thị Thắm	Thành viên
Ông Trần Duy Long	Thành viên

2.4. Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm 01 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc Công ty do HĐQT bổ nhiệm, là người đại diện theo pháp luật; điều hành các hoạt động của Công ty, thực hiện đúng điều lệ của Công ty; trực tiếp chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc tổ chức, quản lý điều hành các hoạt động tác nghiệp hàng ngày, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Công ty; thi hành, tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT theo nhiệm vụ và quyền hạn được giao; chấp hành các quy định của luật pháp trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc của Công ty hiện nay gồm:

Bà Phạm Thị Hồng Vân	Tổng Giám đốc
Ông Vũ Hồng Oai	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Hoài Thu	Phó Tổng Giám đốc

2.5. Phòng Thị trường

Phòng Thị trường của Công ty gồm có: Phòng Thị trường 1, 2, 3 và 5.

Các Phòng Thị trường có chức năng, nhiệm vụ sau:

- Tìm kiếm các đối tác để hợp tác về xuất khẩu lao động, thực tập sinh, du học sinh....;
- Quản lý lao động, thực tập sinh, du học sinh....;
- Phối hợp các phòng chức năng thực hiện hợp đồng từ khâu tuyển chọn, đào tạo, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài cho đến khi người lao động về nước và thanh lý hợp đồng....;
- Thực hiện hồ sơ xin giấy phép cư trú, thị thực ... cho người lao động, thực tập sinh, du học sinh.

2.6. Phòng Tư vấn

Phòng Tư vấn của Công ty gồm có: Phòng Tư vấn 1 và 2.

Các Phòng Tư vấn có chức năng, nhiệm vụ sau:

- Tư vấn cho người lao động, thực tập sinh, du học sinh ...về các chương trình xuất khẩu lao động, thực tập kỹ năng, du học...;
- Tạo nguồn cho các hợp đồng cung ứng lao động, hợp đồng phái cử, hợp đồng giới thiệu du học sinh;
- Phối hợp cùng các Phòng Thị trường trong công tác tuyển chọn và quản lý lao động, thực tập sinh và du học sinh trước khi xuất cảnh.

2.7. Trung tâm Du lịch

- Là đơn vị sự nghiệp thuộc Công ty, có chức năng tham mưu, giúp Tổng Giám đốc về công tác tuyên truyền quảng bá, tổ chức, hướng dẫn, hoạt động trong lĩnh vực du lịch về công tác tuyên truyền quảng bá du lịch trong nước và nước ngoài.

2.8. Phòng Tài chính kế toán

- Tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty trong công tác quản lý các hoạt động tài chính, kế toán của Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Quy chế tài chính của công ty;
- Phân tích tài chính, tình hình sử dụng vốn sản xuất kinh doanh và hiệu quả sử dụng vốn;
- Hạch toán kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh;
- Kiểm soát, cân đối toàn bộ các khoản thu chi trong Công ty.

2.9. Phòng Tổ chức Hành chính

- Tham mưu cho Tổng giám đốc kiện toàn tổ chức, bộ máy và nguồn nhân lực, điều hành các công tác tổ chức nhân sự, đào tạo nhân lực, lao động tiền lương, khen thưởng, kỷ luật, chế độ chính sách, an sinh xã hội và các công tác khác về nguồn lực lao động cho hoạt động công ty.
- Quản lý, điều hành công tác hành chính văn phòng, hành chính tổng hợp;
- Thực hiện công tác đối nội, đối ngoại và các công tác khác về hành chính cho hoạt động Công ty.

2.10. Chi nhánh

- Công ty có 02 chi nhánh là:
 - Chi nhánh Nhật Bản tại số 6 Phan Đình Giót, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh
 - Chi nhánh Hà Nội tại tầng 5, lô E9, Tòa nhà Vimenco, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Chi nhánh là đơn vị hạch toán phụ thuộc, không có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng. Có nhiệm vụ thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng của doanh nghiệp kể cả chức năng đại diện theo ủy quyền. Ngành, nghề kinh doanh của chi nhánh phải đúng với ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp.

- Hiện nay, hoạt động kinh doanh chính của Chi nhánh là nghiệp vụ cung ứng và quản lý nguồn nhân lực, chủ yếu là các công việc sau:
 - Chủ động tìm hiểu, khai thác thị trường lao động nước ngoài, liên kết thực hiện đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài;
 - Tổ chức tuyển chọn, làm thủ tục và thực hiện đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài;
 - Quản lý người lao động, hồ sơ người lao động, và thực hiện đầy đủ các chế độ, quy định của Bộ LĐTBXH và Luật lao động.

2.11. Văn phòng Đại diện

- Hiện Công ty có 02 văn phòng đại diện:
 - VPĐD tại Nghệ An nằm ở số 4 Lê Viết Thuật, Xã Hưng Lộc, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
 - VPĐD tại Ninh Bình nằm ở số 5/1 Cát Linh, Phường Tân Thành, Thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.
- VPĐD là đơn vị phụ thuộc của Công ty, không có tư cách pháp nhân, có nhiệm vụ đại diện theo uỷ quyền cho lợi ích của Công ty và thực hiện việc bảo vệ các lợi ích đó; Phối hợp với văn phòng Công ty và các văn phòng khác để triển khai công việc kinh doanh của Công ty.
- VPĐD có chức năng thực hiện các hoạt động nghiên cứu, cung cấp thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận với thị trường và đối tác mới, hỗ trợ Công ty trong hoạt động rà soát thị trường và phát hiện các hành vi cạnh tranh không lành mạnh.

2.12. Trường Trung cấp nghề Nhân Lực Quốc Tế (SIM)

- Trường SIM tiền thân là Trung tâm Đào tạo – Bồi dưỡng Lao động Quốc tế số 2 được thành lập từ năm 1994 trực thuộc Cục Quản lý Lao động và Nước Thuộc - Bộ LĐTBXH. Ngày 22/11/2002, Trường được sáp nhập vào SOVILACO, với nhiệm vụ đào tạo nguồn lao động xuất khẩu, đào tạo nghề công nghệ thông tin, đào tạo nghề và bồi dưỡng nghiệp vụ kỹ thuật, đào tạo ngoại ngữ phục vụ nhu cầu xã hội.
- Song song với việc đào tạo nguồn lao động xuất khẩu, trường đẩy mạnh việc đào tạo nghề các hệ từ Sơ cấp đến Trung cấp, liên thông lên Cao đẳng các ngành nghề phục vụ nhu cầu xã hội và cung ứng cho các cơ quan, doanh nghiệp trong nước. Các nhóm ngành nghề là thế mạnh của Trường gồm: dịch vụ du lịch, kinh doanh và quản lý, công nghệ chăm sóc sắc đẹp, công nghệ thông tin.
- Qua gần 23 năm phát triển, trường SIM đã từng bước đổi mới, nâng cao chất lượng giảng dạy để trở thành địa chỉ tin cậy về cung cấp nguồn lực có chất lượng cao cho các đối tác trong và ngoài nước. Trường SIM không ngừng cập nhật nội dung chương trình và đổi mới phương pháp giảng dạy, đồng thời liên kết với các Trường Cao đẳng, Đại học có uy tín trong và ngoài nước. Hiện nay, SIM đã trở thành thành viên chính thức của Hội đồng nghề vương quốc Anh (City & Guilds), liên kết đào tạo với trường Đào tạo nghề của Úc (TAFE), và các Hiệp hội ngành nghề khác trên thế giới.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, cơ cấu cổ đông

3.1. Cơ cấu cổ đông

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại ngày 16/02/2017

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	92	3.266.858	99,88
1	Tổ chức	2	2.574.558	78,71
2	Cá nhân	90	692.300	21,17
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
1	Tổ chức	-	-	-
2	Cá nhân	-	-	-
III	Cổ phiếu quỹ	1	4.000	0,12
	Tổng cộng	93	3.270.858	100,00

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty chốt tại ngày 16/02/2017)

3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại ngày 16/02/2017

STT	Họ và tên	Số CMT/ Hộ chiếu/ GCNĐKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Bộ LĐTBXH	782-HĐNN	12 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	2.453.143	75,00
2	Hà Thị Thông	012983788	8-A1 Tập thể Trần Quốc Toản, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	383.400	11,72
	Tổng cộng			2.836.543	86,72

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty chốt tại ngày 16/02/2017)

3.3. Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty không có cổ đông sáng lập.

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty

4.1. Danh sách công ty mẹ của Công ty, Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối của Công ty

Không có

4.2. Danh sách các công ty con và công ty liên kết liên doanh của Công ty

Không có

5. Hoạt động kinh doanh

5.1. Các sản phẩm, dịch vụ chính của Công ty

❖ **Hoạt động cung ứng, quản lý nguồn lao động**

Đây là hoạt động kinh doanh chính và đem lại kết quả kinh doanh chủ yếu của Công ty, cụ thể năm 2016, hoạt động cung ứng nguồn lao động đã đóng góp 50,4% doanh thu toàn Công ty.

Hoạt động kinh doanh này thực hiện ở trụ sở chính, tại hai chi nhánh Nhật Bản và chi nhánh Hà Nội. Năm 2016, Công ty đã đưa tổng cộng 217 lao động đi làm việc ở nước ngoài, bao gồm lao động có tay nghề, lao động phổ thông và theo nhu cầu thị trường. Nguồn lao động xuất khẩu chủ yếu đến các nước: Nhật Bản (54 lao động), Singapore (4 lao động), Malaysia (75 lao động), Hàn Quốc (61 lao động), và Đài Loan (23 lao động) và thực hiện các công việc trong các ngành như thực phẩm, nông nghiệp, du lịch, v.v.

❖ **Giáo dục nghề nghiệp**

Hoạt động giáo dục nghề nghiệp của Công ty chủ yếu tập trung đào tạo dạy nghề cho những người lao động để đáp ứng đúng tiêu chuẩn ngành nghề theo yêu cầu của các đối tác, đáp ứng nhu cầu xuất khẩu lao động. Hoạt động dạy nghề tập trung vào các ngành nghề như công nghệ thông tin, nhà hàng khách sạn, may mặc, v.v. Đồng thời, để nguồn lao động có thể làm quen với môi trường làm việc và sinh sống ở nước ngoài, Công ty sẽ đào tạo thêm về ngoại ngữ. Công ty cũng liên kết với các đối tác nước ngoài để phát triển mạng đào tạo theo chuẩn mực quốc tế.

Hoạt động đào tạo nghề của Công ty được thực hiện tại Trường Trung cấp nghề Nhân lực Quốc tế, địa chỉ tại số 06 Phan Đình Giót, phường 2, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Bên cạnh giáo dục để đáp ứng tiêu chuẩn lao động xuất khẩu, Công ty cũng hướng đến tổ chức các khóa đào tạo trong nước theo nhu cầu của người học, như các khóa đào tạo nghề dài hạn cho các ngành công nghệ thông tin, nhà hàng khách sạn, và các khóa đào tạo ngắn hạn cho các nghề làm tóc, trang điểm, nấu ăn, pha chế, may công nghiệp.

Năm 2016, hoạt động Giáo dục nghề nghiệp chiếm 10,4% doanh thu năm 2016 của toàn Công ty.

❖ **Hoạt động cho thuê văn phòng**

Cho thuê văn phòng hiện cũng là một hoạt động kinh doanh đem lại nguồn doanh thu cao cho Công ty, cụ thể đóng góp 20,2% doanh thu năm 2016 của toàn Công ty. Để đem lại nguồn doanh thu này, Công ty đã tận dụng những mặt bằng trống chưa sử dụng để cho thuê và hoạt động cho thuê hiện nay chủ yếu vẫn là mặt bằng tại số 01 Phố Quang, Phường 2, Quận Tân Bình.

❖ **Hoạt động Tư vấn du học nước ngoài**

Trong những năm gần đây, hoạt động tư vấn du học nước ngoài chiếm tỷ trọng doanh thu không đáng kể do Công ty tập trung phát triển mảng kinh doanh xuất khẩu lao động và đào tạo. Tuy nhiên, kể từ năm 2017, Công ty đã đưa hoạt động này vào trong chính sách, chiến lược phát triển vì bên cạnh việc tận dụng được các nguồn sẵn có các nghiệp vụ đào tạo nghề, du lịch, đại lý vé máy bay và cũng theo kịp xu thế phát triển với nhu cầu du học ngày càng lớn của người Việt Nam.

Hoạt động tư vấn sẽ thực hiện từ khâu ban đầu là giới thiệu về các trường học, khóa học, tổ chức quảng cáo, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm về du học nước ngoài đến việc tổ chức tuyển sinh du học, bồi dưỡng kiến thức ngoại ngữ, văn hóa và kỹ năng cần thiết khác cho công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập. Hoạt động này cũng hỗ trợ tổ chức đưa phụ huynh hoặc người giám hộ tham quan nơi đào tạo ở nước ngoài trước khi quyết định du học và tổ chức đưa người học đến cơ sở giáo dục nước ngoài, theo dõi và hỗ trợ lưu học sinh trong thời gian học tập tại nước ngoài và các hoạt động khác liên quan đến việc gửi công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập.

Hoạt động tư vấn du học của Công ty sẽ tập trung chủ yếu đến các nước Mỹ, Anh, Úc, Canada, Đức, Phần Lan, Singapore, Nga, Nhật bản..., và theo mọi cấp bậc từ trung học đến nghiên cứu sinh.

❖ **Kinh doanh dịch vụ du lịch và đại lý vé máy bay**

Hoạt động lữ hành của Công ty cung cấp đến khách hàng nhiều chương trình du lịch trong và ngoài nước phong phú, hấp dẫn, phù hợp với nhiều nhóm đối tượng khách hàng khác nhau.

Du lịch trong nước chủ yếu đến các tỉnh, thành phố như Hà Nội, Sapa, TP.Hồ Chí Minh, Vũng Tàu, Đà Lạt, Bình Định, Nha Trang, Phú Quốc và các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long.

Du lịch nước ngoài chủ yếu đến các nước trong châu Á như Hàn Quốc, Thái Lan, Singapore, Trung Quốc, Hồng Kong, Malaysia, Campuchia...

Bên cạnh đó, hoạt động lữ hành kết hợp với nghiệp vụ đại lý vé máy bay sẽ hỗ trợ cho Công ty để thực hiện các nghiệp vụ xuất khẩu lao động, tư vấn du học cũng như trong hoạt động nội bộ. Doanh thu từ mảng kinh doanh này chiếm 19,2% doanh thu năm 2016 của toàn Công ty.

5.2. Cơ cấu doanh thu

- ❖ Cơ cấu doanh thu thuần theo các mảng dịch vụ của Công ty

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu thuần Công ty năm 2015 và 2016

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)
DTT cung cấp dịch vụ	40.966.912.282	100,00	37.979.565.202	100,00
Tổng cộng	40.966.912.282	100,00	37.979.565.202	100,00

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016)

Ghi chú: Năm 2015, Công ty hoạt động dưới 2 hình thức là công ty TNHH MTV xuất khẩu Lao động – Thương mại và Du lịch (Sovilaco) từ 01/01/2015-02/10/2015 và CTCP Nhân lực Quốc tế Sovilaco từ 03/10/2015-31/12/2015, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 là kết quả của 2 giai đoạn.

- ❖ Cơ cấu lợi nhuận gộp theo các mảng dịch vụ của Công ty

Bảng 4: Cơ cấu lợi nhuận gộp Công ty năm 2015 và 2016

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015		Năm 2016	
	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)
LN gộp từ cung cấp dịch vụ	13.692.382.095	33,42	11.045.159.841	29,08
Tổng cộng	13.692.382.095	33,42	11.045.159.841	29,08

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016)

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong hai năm gần nhất

Bảng 5: Kết quả kinh doanh Công ty năm 2015 và 2016

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% Tăng Giảm
Tổng giá trị tài sản	101.406.202.345	90.416.290.781	-10,84
Vốn chủ sở hữu	33.037.276.911	33.889.740.064	2,58
Doanh thu thuần	40.966.912.282	37.979.565.202	-7,29

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% Tăng Giảm
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.192.522.906	1.330.641.549	11,58
Lợi nhuận khác	61.937.777	16.497.891	-73,36
Lợi nhuận trước thuế	1.254.460.683	1.347.139.440	7,39
Lợi nhuận sau thuế	872.119.958	1.072.553.799	22,98
Giá trị sổ sách/cổ phiếu	10.100	10.361	2,58

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016)

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty SOVILACO từ lâu đã được biết đến ở phạm vi cả nước và quốc tế, được các đối tác đánh giá cao như là một doanh nghiệp hàng đầu về xuất khẩu lao động. Phát huy thế mạnh của Công ty về cơ sở vật chất và thiết bị hiện có kết hợp với đầu tư chiều sâu, cải tiến và đổi mới tổ chức quản lý để đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp cao nhất, hướng tới quy trình quản lý theo tiêu chuẩn ISO, giảm giá thành dịch vụ và tăng lợi nhuận. Sau khi chuyển đổi thành CTCP, Công ty không ngừng cố gắng hoàn thiện tổ chức bộ máy và nhân lực theo hướng tinh gọn, hiệu quả, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ phù hợp, góp phần thúc đẩy hoạt động kinh doanh. Hiện nay, Công ty đã xây dựng được vị thế vững chắc trên thị trường do biết tập trung vào phát triển dịch vụ cốt lõi là các dịch vụ liên quan đến cung ứng lao động quốc tế.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế, xuất khẩu lao động là một nhu cầu tất yếu trong sự phát triển của kinh tế thị trường. Đây cũng là cơ hội để người lao động được đào tạo bồi dưỡng, học nghề và tiếp thu kỹ thuật tiên tiến, tác phong công nghiệp, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống bản thân và gia đình, góp phần xây dựng đội ngũ lao động cho công cuộc xây dựng đất nước.

Với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về việc đẩy mạnh công tác xuất khẩu lao động, có thể thấy triển vọng phát triển của doanh nghiệp trong lĩnh vực xuất khẩu là hết sức khả quan và thuận lợi. Theo Cục Quản lý Lao động ngoài nước thuộc Bộ LĐTBXH, Việt Nam đã ký kết và đang từng bước triển khai một số Hiệp định và Thỏa thuận về hợp tác lao động mới với một số nước tiếp nhận lao động như: Chương trình lao động kết hợp kỳ nghỉ tại Australia; Hiệp định hợp tác lao động Việt - Lào; Thỏa thuận phái cử và tiếp nhận lao động giữa Việt Nam và Thái Lan; đặc biệt là việc ký lại Bản Ghi nhớ về phái cử và tiếp nhận lao động Việt Nam sang làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS (MOU) vào ngày 17/5/2016 giữa Bộ trưởng Bộ LĐTBXH và Bộ trưởng Bộ Việc làm và Lao động Hàn Quốc, sau gần 4 năm bị gián đoạn, mở ra cơ hội đi làm việc tại Hàn Quốc theo Chương trình EPS cho nhiều người lao động Việt Nam.

Theo số liệu thống kê của Bộ LĐTBXH, trong năm 2016, số lượng lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đạt 126.296 người, vượt 26,29% so với kế hoạch năm và bằng 108,89% so với năm 2015, cao nhất từ trước đến nay trong lĩnh vực này. Năm 2016 cũng là năm thứ ba liên tiếp số lượng lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài vượt mức 100.000 lao động/năm. Số lượng lao động tại các thị trường trọng điểm trong lĩnh vực này bao gồm Đài Loan, Nhật Bản, Hàn Quốc năm 2016 lần lượt đạt 68.244 người, 39.938 người, và 8.482 người. Các con số này đều tăng so với năm 2015.

Trong 3 tháng đầu năm 2017, tổng số lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài là 34.313 lao động, đạt 32,68% kế hoạch năm 2016 và bằng 112,05% so với cùng kỳ năm ngoái. Dự kiến trong năm nay Việt Nam sẽ đưa được 105.000 lao động đi làm việc ở nước ngoài. Ngoài việc giữ vững thị trường truyền thống, ngành lao động đặt mục tiêu hướng tới các thị trường xuất khẩu lao động chất lượng, tạo cơ hội cho lao động Việt Nam được làm việc tại các quốc gia có điều kiện môi trường làm việc chuyên nghiệp, thu nhập cao. Đồng thời, bên cạnh việc ưu tiên đầu tư giữ vững các thị trường trọng điểm bao gồm Đài Loan, Nhật Bản và Hàn Quốc, Cục Quản lý Lao động ngoài nước nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện các hiệp định và thỏa thuận về hợp tác lao động đã ký với các nước Thái Lan, Lào, Australia...

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 100 người, với cơ cấu phân theo giới tính, trình độ chuyên môn như sau:

Bảng 6: Số lượng và cơ cấu lao động tại ngày 31/12/2016

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I. Phân loại theo giới tính	100	100,00
1. Nam	55	55,00
2. Nữ	45	45,00
II. Phân loại theo trình độ	100	100
1. Trên đại học	02	2,00
2. Đại học	76	76,00
3. Cao đẳng	02	2,00
4. Trung cấp, sơ cấp	08	8,00
5. Trung học phổ thông	12	12,00

(Nguồn: SOVILACO)

8.2. Chính sách đối với người lao động

❖ Chế độ làm việc:

- Thời gian làm việc: Công ty thực hiện chế độ làm việc 08 giờ/ngày và 40 giờ/tuần.
- Nghỉ phép, lễ, tết: CBNV được nghỉ lễ, tết theo đúng quy định của Nhà nước.
- Nghỉ ốm, thai sản: CBNV khi nghỉ ốm và thai sản sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động.
- Điều kiện làm việc: Công ty luôn cố gắng tạo điều kiện tốt nhất cho CBNV làm việc, trang bị đầy đủ trang thiết bị cần thiết để CBNV làm việc hiệu quả nhất.

❖ Chính sách đào tạo và tuyển dụng:

- Với phương châm “Con người là tài sản quý giá nhất của doanh nghiệp”, Công ty luôn chú trọng bổ sung đội ngũ giáo viên có trình độ cao, giáo dục định hướng cho người lao động để vừa chủ động được nguồn lao động, vừa nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở hoàn thiện phương pháp đào tạo lao động xuất khẩu.
- Ngoài chính sách đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, người lao động trong công ty, Công ty còn cần phải tuyển chọn, sử dụng thêm lực lượng lao động có trình độ chuyên môn cao, quản lý giỏi để hỗ trợ hoạt động kinh doanh, đem lại lợi nhuận cao nhất cho Công ty và cổ đông.

❖ Chính sách đánh giá, thăng tiến và phát triển:

- Mọi CBNV phải tham gia đánh giá mức độ hoàn thành công việc của mình trong năm theo quy trình. Kết quả đánh giá là yếu tố quan trọng để xem xét việc tăng lương, thưởng, khả năng thăng tiến cũng như hạ cấp hoặc thôi việc của CBNV.
- Cơ hội thăng tiến nghề nghiệp công bằng cho mọi đối tượng được xác lập bằng kế hoạch sử dụng nguồn nhân lực. Những CBNV có khả năng làm việc tốt, có khả năng thích ứng và đầy đủ các tố chất và tiêu chuẩn phù hợp với nhu cầu hoạt động thực tế của Công ty đều có cơ hội thăng tiến theo cấp bậc nghề nghiệp hoặc cấp bậc quản lý của Công ty.
- Hàng năm Công ty có quy hoạch và đề bạt những cá nhân có năng lực vào những vị trí quản lý của Công ty.

❖ Chính sách lương thưởng, trợ cấp:

Với mục tiêu tạo mọi điều kiện cho CBNV yên tâm công tác, gắn bó lâu dài, vì vậy chính sách đãi ngộ luôn được Công ty xem trọng và liên tục hoàn thiện.

- CBNV được hưởng 13 tháng lương/năm. Trong những năm qua nhằm thu hút người lao động có năng lực về làm việc cho Công ty, Công ty đã áp dụng chính sách xếp lương và nâng lương trước thời hạn cho người lao động có năng lực làm việc giỏi, đem lại lợi nhuận cao cho Công ty.
- Công ty mua đầy đủ các loại bảo hiểm theo quy định cho CBNV.

❖ Mức lương bình quân:

- Thu nhập bình quân người lao động 2016: 8.200.000 đồng/người/tháng.

9. Chính sách cổ tức

Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh hàng năm có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. ĐHĐCĐ thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của HĐQT, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của năm tới.

Tình hình chi trả cổ tức hai năm gần nhất của Công ty như sau:

Bảng 7: Tỷ lệ chi trả cổ tức hai năm gần nhất

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức thanh toán
2015	1%	Bằng tiền
2016	3%	Bằng tiền

(Nguồn: SOVILACO)

Cổ tức năm 2015 đã được Công ty thanh toán cho các cổ đông vào ngày 03/06/2016 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 221/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/05/2016. Cổ tức năm 2016 đã được thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 10/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/06/2017 và dự kiến sẽ được thanh toán trong Quý 3/2017.

10. Tình hình tài chính**10.1. Trích khấu hao TSCĐ**

Công ty trích khấu hao TSCĐ vào chi phí sản xuất kinh doanh đối với TSCĐ có liên quan đến sản xuất kinh doanh. Riêng TSCĐ vô hình là quyền sử dụng đất thì chỉ tính khấu hao đối với những TSCĐ vô hình là quyền sử dụng đất có thời hạn.

Bất động sản đầu tư được trích khấu hao như TSCĐ, trừ bất động sản đầu tư chờ tăng giá không trích khấu hao mà chỉ xác định tổn thất do giảm giá trị.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc 08 – 33 năm
- Máy móc, thiết bị 05 – 10 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn 06 – 10 năm
- Thiết bị văn phòng 03 – 07 năm
- Các tài sản khác 04 – 05 năm
- Phần mềm quản lý 03 năm

10.2. Các khoản nợ, phải nộp

❖ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn:**

Tại thời điểm 31/12/2016, Công ty không có các khoản nợ ngắn hạn và dài hạn đến hạn chưa thanh toán.

❖ **Các khoản phải nộp theo luật định:**

Công ty thực hiện đầy đủ và đúng hạn các khoản phải nộp Nhà nước theo luật định.

Bảng 8: Các khoản phải nộp theo luật định Công ty

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
1	Thuế giá trị gia tăng	185.740.763	28.226.174
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	286.803.732	201.428.769
3	Thuế thu nhập cá nhân	284.965.620	225.510.149
4	Thuế khác	86.234.423	578.716
	Tổng cộng	843.744.538	455.743.808

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016)

❖ **Trích lập các quỹ theo luật định:**

Tại thời điểm 31/12/2016, Công ty không trích lập các quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng phúc lợi. Việc không trích lập các quỹ này hoàn toàn phù hợp theo Điều lệ và quy định của pháp luật vì lý do Công ty ưu tiên trích quỹ phúc lợi trước, việc phân bổ lợi nhuận còn lại để trích lập các quỹ khác sẽ do ĐHĐCĐ quyết định.

❖ **Vay và nợ thuê tài chính:**

Tính đến ngày 31/12/2016, Công ty không có các khoản vay và nợ thuê tài chính.

Bảng 9: Các khoản vay và nợ thuê tài chính

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	249.000.000	-
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-
	Tổng cộng	249.000.000	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016)

❖ **Các khoản công nợ hiện nay**

➤ **Công nợ phải thu:**

Bảng 10: Tình hình công nợ phải thu

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	15.295.151.906	16.408.002.165
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	3.373.655.454	3.022.150.802
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	194.354.273	265.323.967
3	Phải thu ngắn hạn khác	11.727.142.179	13.120.527.396
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-	-
II	Các khoản phải thu dài hạn	1.545.000.000	1.545.000.000
1	Phải thu dài hạn khác	1.545.000.000	1.545.000.000
	Tổng cộng	16.840.151.906	17.953.002.165

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016)

➤ **Công nợ phải trả:**

Bảng 11: Tình hình công nợ phải trả

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
I	Nợ ngắn hạn	26.004.059.165	16.144.027.179
1	Phải trả người bán ngắn hạn	67.580.000	1.533.170
2	Người mua trả tiền trước	33.788.621	34.886.588
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	843.474.538	455.743.808
4	Phải trả người lao động	513.105.989	1.544.472.239
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	-	-
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	165.817.041	-
7	Phải trả ngắn hạn khác	23.742.449.191	13.546.652.711
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	249.000.000	-
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	388.843.785	560.738.663
II	Nợ dài hạn	41.761.692.413	39.779.349.683

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
1	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	35.264.783.000	33.448.571.000
2	Phải trả dài hạn khác	6.496.909.413	6.330.778.683
	Tổng cộng	67.765.751.578	55.923.376.862

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016)

❖ **Đầu tư tài chính ngắn hạn và trích lập dự phòng:**

Bảng 12: Đầu tư tài chính ngắn hạn

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
1	Chứng khoán kinh doanh	1.283.749.200	949.499.600
2	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	10.500.000.000	15.000.000.000
	Tổng cộng	11.783.749.200	15.949.499.600

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016)

❖ **Đầu tư tài chính dài hạn và trích lập dự phòng:**

Tại ngày 31/12/2016, Công ty không có các khoản đầu tư tài chính dài hạn.

10.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 13: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,79	2,36
	+ Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,79	2,36
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	66,83	61,85
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	205,12	165,02
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	+ Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	-	-
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Vòng	38,93	39,60
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – SOVILACO

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015	Năm 2016
	+ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,13	2,82
	+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	2,61	3,21
	+ Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,83	1,12
	+ Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,91	3,50

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, 2016)

11. Tài sản

11.1. Tổng giá trị tài sản

Bảng 14: Cơ cấu tài sản tại thời điểm 31/12/2016

Đơn vị: Đồng

TT	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%Giá trị còn lại/Nguyên giá
I	Tài sản cố định hữu hình	44.946.256.936	23.158.889.742	51,53
1	Nhà cửa vật kiến trúc	35.875.835.097	21.815.993.378	60,81
2	Máy móc và thiết bị	4.375.476.419	619.842.432	14,17
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	3.411.555.136	637.344.529	18,68
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	1.283.390.284	85.709.403	6,68
II	Tài sản cố định vô hình	31.100.602.292	26.363.101.134	84,77
1	Quyền sử dụng đất	30.948.761.692	26.363.101.134	85,18
2	Phần mềm máy tính	151.840.600	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016)

Bảng 15: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị: Đồng

STT	Danh mục	31/12/2015	31/12/2016
1	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang dài hạn	249.141.889	249.141.889
	Tổng cộng	249.141.889	249.141.889

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016)

11.2. Tình hình sử dụng nhà xưởng, đất đai

Bảng 16: Tình hình sử dụng nhà xưởng, đất đai

STT	Địa chỉ lô đất	Diện tích (m ²)	Hình thức (giao, thuê)	Hồ sơ pháp lý	Phương án sử dụng
1	Số 01 Phở Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh	986,5	Thuê đất trả tiền hàng năm	Hợp đồng thuê đất số 7051/HĐ-TNMT-ĐKKTĐ ngày 29/09/2009	Làm văn phòng
2	Số 06 Phan Đình Giót, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh	1.110,5	Thuê đất trả tiền hàng năm	Hợp đồng thuê đất số 7205/HĐ-TNMT-ĐKKTĐ ngày 02/10/2009	Trường Trung cấp nghề Nhân lực Quốc tế
3	Số 100/9 Quang Trung, Phường 12, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh	1.370	Giao đất không thu tiền sử dụng đất	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 903620 ngày 7/4/2003.	Trung tâm Đào tạo Bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức cho người lao động đi làm việc tại nước ngoài
4	Số 293 Điện Biên Phủ, Phường 7, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh	619,1	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH109049 ngày 12/11/2008	Văn Phòng Trung tâm Đào tạo giáo dục định hướng và Giới thiệu việc làm

(Nguồn: SOVILACO)

12. Kế hoạch hoạt động các năm tiếp theo

Kế hoạch kinh doanh năm 2017 và năm 2018 của Công ty như sau:

Bảng 17: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch năm 2017		Kế hoạch năm 2018 (*)	
		Giá trị	% tăng giảm so với năm 2016	Giá trị	% tăng giảm so với năm 2017
Vốn điều lệ	32.708.580.000	32.708.580.000	0,00		
Doanh thu thuần	37.979.565.202	27.830.000.000	-26,72		
Lợi nhuận sau thuế	1.072.553.799	2.290.000.000	113,51		

Chỉ tiêu	Thực hiện 2016	Kế hoạch năm 2017		Kế hoạch năm 2018 (*)	
		Giá trị	% tăng giảm so với năm 2016	Giá trị	% tăng giảm so với năm 2017
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,82%	8,23%	-		
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	3,28%	7,00%	-		
Cổ tức	3%	5%	-		

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ số 10/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/06/2017 của SOVILACO)

(*) Công ty chưa có kế hoạch kinh doanh năm 2018.

❖ Căn cứ đưa ra kế hoạch hoạt động các năm tiếp theo:

Dựa vào định hướng phát triển của ngành cùng chủ trương, chính sách của Nhà nước, Công ty dự kiến sẽ tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất cùng nâng cao chất lượng đội ngũ CBNV cùng chất lượng của nguồn lao động xuất khẩu. Cụ thể là:

- Nghiên cứu các dự án đầu tư mới: Bám sát định hướng dài hạn của Công ty, xây dựng kế hoạch nghiên cứu dự án, tập trung và ưu tiên vào các thị trường lao động chủ chốt có quy mô phù hợp với năng lực của Công ty. Xây dựng chương trình: Khi đi vào từng thị trường cụ thể có kế hoạch chi tiết phù hợp để công tác nghiên cứu nhanh chóng đưa ra quyết định kịp thời. Tổ chức bộ phận thực hiện như: Phân công cho phòng thị trường chuyên biệt cho mỗi thị trường, các thành viên trong phòng sẽ đáp ứng nhu cầu của công việc, nắm bắt được các chế độ chính sách của từng quốc gia nhận lao động làm việc có thời hạn tại nước ngoài.
- Tiếp tục triển khai đầu tư có hiệu quả các kế hoạch đang thực hiện: Rà soát, lập kế hoạch tổ chức thực hiện đầu tư, kinh doanh các kế hoạch. Kiểm tra, giám sát và nâng cao vai trò kết nối giữa các Phòng thị trường trong công tác phối hợp triển khai phát triển thị trường. Giải quyết xử lý dứt điểm các vấn đề còn tồn đọng như giải tỏa khu đất Quang Trung Gò Vấp để xây dựng cơ sở đào tạo....
- Công tác quản trị: Triển khai đề án tái cơ cấu Công ty theo lộ trình và kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tiếp tục kiện toàn tổ chức, củng cố bộ máy nhân sự, cơ cấu lại theo hướng phù hợp, gọn nhẹ, hoạt động hiệu quả. Tiếp tục triển khai quản trị theo kế hoạch trong hoạt động điều hành của Công ty.
- Công tác tài chính: Thực hiện cơ chế giám sát điều hành theo kế hoạch tài chính, rà soát, bổ sung, xây dựng các quy chế, quy định, các hệ thống chỉ tiêu tài chính cần thiết nhằm tăng cường công tác kiểm soát thu chi. Triển khai nghị quyết của ĐHĐCĐ về việc niêm yết cổ phiếu của Công ty góp phần hoàn thiện cơ chế quản trị và minh bạch thông tin. Triển khai các thủ tục tăng vốn điều lệ Công ty khi đủ điều kiện và niêm yết cổ phiếu trên SGDK.

- Năm 2017, kế hoạch doanh thu của Công ty giảm 26,72% so với năm 2016, nguyên nhân là do doanh thu từ hoạt động đại lý vé máy bay giảm do Công ty không tiếp tục hoạt động làm đại lý vé máy bay cho một số đối tác, đồng thời, dự kiến thu nhập từ hoạt động tài chính giảm. Đây cũng là năm Công ty sẽ đẩy mạnh phát triển các nghiệp vụ cốt lõi là xuất khẩu lao động, đào tạo nghề gồm đào tạo trung cấp nghề, đào tạo lao động xuất khẩu và đào tạo nghề theo nhu cầu xã hội cũng như cho thuê kín toàn bộ diện tích văn phòng tại Số 01 Phố Quang, Phường 2, Quận Tân Bình. Mặc dù định hướng các nghiệp vụ sẽ tăng về số lượng nhưng Công ty sẽ áp dụng những chính sách giảm phí khác nhau đối với từng dịch vụ để tăng cường phát triển quy mô và thương hiệu. Trong khi đó, Công ty đặt kế hoạch lợi nhuận năm 2017 tăng cao so với năm 2016, với quyết tâm sẽ tiết giảm tối đa chi phí, kể cả chi phí quản lý, hoạt động, nhân công,... Đây là những kế hoạch nằm trong chiến lược phát triển của Công ty sau khi cổ phần hóa và tạo sự phát triển bền vững của doanh nghiệp trong tương lai.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)

Không có.

14. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh

- Duy trì tập trung vào việc xuất khẩu lao động phổ thông cho thị trường nước ngoài nhằm giải quyết vấn đề việc làm cho người lao động, góp phần xóa đói giảm nghèo, giảm tỷ lệ thất nghiệp trong nước.
- Hoàn thiện quy trình tuyển chọn, đào tạo lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài, đổi mới công tác tuyển chọn lao động bằng phương thức gắn kết trách nhiệm của chính quyền địa phương các cấp, phối hợp cùng với địa phương hỗ trợ người lao động vay vốn và tạo điều kiện làm các thủ tục cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài.
- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, quảng bá hoạt động XKLD tại các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề; cung cấp các thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các quy định của pháp luật về XKLD, thị trường, nhà máy, xí nghiệp nơi người lao động sẽ đến làm việc nhằm thu hút nguồn nhân lực kỹ thuật cao, có tay nghề.
- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo ngoại ngữ, giáo dục định hướng cho người lao động, bổ sung thêm các nội dung giáo dục định hướng thiết thực, bằng các dẫn chứng thực tế giáo dục làm cho người lao động hiểu rõ tác hại của việc vi phạm hợp đồng lao động.
- Triển khai có hiệu quả hơn nữa mô hình liên kết về XKLD nhằm đơn giản các thủ tục và hạn chế tổn kém cho người lao động, kết hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để tuyển lao động.
- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác quản lý lao động ở nước ngoài.
- Tiếp tục đầu tư, đổi mới công nghệ.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY**1. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng****1.1 Danh sách Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng**

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		
1	Ông Nguyễn Thế Hiên	Chủ tịch	Thành viên không điều hành
2	Bà Phạm Thị Hồng Vân	Thành viên	Thành viên điều hành
3	Ông Vũ Hồng Oai	Thành viên	Thành viên điều hành
4	Bà Nguyễn Thị Hoài Thu	Thành viên	Thành viên điều hành
5	Ông Trịnh Duy Chấn	Thành viên	Thành viên độc lập
6	Bà Hà Thị Thông	Thành viên	Thành viên không điều hành
II	Ban Kiểm soát		
1	Ông Chu Vĩnh Phúc	Trưởng ban	
2	Bà Phạm Thị Thắm	Thành viên	
3	Ông Trần Duy Long	Thành viên	
III	Ban Tổng Giám đốc		
1	Bà Phạm Thị Hồng Vân	Tổng Giám đốc	
2	Ông Vũ Hồng Oai	Phó Tổng Giám đốc	
3	Bà Nguyễn Thị Hoài Thu	Phó Tổng Giám đốc	
IV	Kế toán trưởng		
1	Bà Hoàng Lệ Châu	Trưởng phòng Tài chính - Kế toán	

1.2 Sơ yếu lý lịch Hội đồng quản trị**❖ Nguyễn Thế Hiên – Chủ tịch HĐQT**

Số CMND: 022841710

Giới tính: Nam

Năm sinh: 1956

Nơi sinh: Hải Dương

Quốc tịch: Việt Nam

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – SOVILACO

Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 3E/5 Phố Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Quản trị kinh doanh, Cử nhân Sư phạm
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Chủ tịch HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không có
Quá trình công tác:	
1994 đến 2010	Phó TGD Công ty TNHH MTV XKLD Thương mại và Du lịch (tiền thân của SOVILACO)
2010 đến 2011	TGD Công ty TNHH MTV XKLD Thương mại và Du lịch (tiền thân của SOVILACO)
2011 đến nay	Chủ tịch HĐQT SOVILACO
Số lượng chứng khoán sở hữu:	981.258 cổ phần, tương đương 30,00% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu	0 cổ phần, tương đương 0,00% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn góp của Bộ LĐT BXH	981.258 cổ phần, tương đương 30,00% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Bộ LĐT BXH: 2.453.143 cổ phần, tương đương 75,00% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không có

❖ **Phạm Thị Hồng Vân – Thành viên HĐQT**

Số CMND:	024473899
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1967
Nơi sinh:	Hải Phòng

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – SOVILACO

Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 52 Hoa Đào, Phường 2, Quận Phú Nhuận, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Luật, Kỹ sư Kinh tế
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Thành viên HĐQT kiêm TGD
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không có
Quá trình công tác:	
1985 đến 1991	Quyền trưởng phòng Tổ chức Hành chính và Lao động tiền lương – LH HTX Mua Bán Quận Lê Chân, TP.Hải Phòng
1991 đến 1998	Phụ trách công tác Kế toán, Kiểm soát viên tăng cường Phòng Kiểm sát tuân theo pháp luật – Viện Kiểm sát Nhân dân TP.Hải Phòng
1998 đến 2000	Nhân viên phòng Tổ chức Hành chính – Trung tâm Chính hình và Phục hồi Chức năng TP.Hồ Chí Minh
2000 đến 2015	Lần lượt giữ các chức vụ: - Phó phòng XKLD 2, Công ty TNHH MTV XKLD Thương mại và Du lịch (tiền thân của SOVILACO) - Giám đốc Chi nhánh Hải Phòng, Công ty TNHH MTV XKLD Thương mại và Du lịch (tiền thân của SOVILACO) - Phó TGD Công ty TNHH MTV XKLD Thương mại và Du Lịch (tiền thân của SOVILACO)
2015 đến nay	Thành viên HĐQT SOVILACO
2016 đến nay	TGD SOVILACO
Số lượng chứng khoán sở hữu:	660.471 cổ phần, tương đương 20,19% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu	6.300 cổ phần, tương đương 0,19% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn góp của Bộ LĐT BXH	654.171 cổ phần, tương đương 20,00% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Bộ LĐT BXH: 2.453.143 cổ phần, tương đương 75,00% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không có

❖ **Vũ Hồng Oai – Thành viên HĐQT**

Số CMND:	023787565
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1959
Nơi sinh:	Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 19 Nguyễn Quý Cảnh, Phường An Phú, Quận 2, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không có
Quá trình công tác:	
1994 đến 2014	Chuyên viên – Trưởng phòng XKLD 2 tại Công ty TNHH MTV XKLD Thương mại và Du lịch (tiền thân của SOVILACO)
2014 đến nay	Phó TGD SOVILACO
2015 đến nay	Thành viên HĐQT SOVILACO
Số lượng chứng khoán sở hữu:	329.085 cổ phần, tương đương 10,06% vốn điều lệ
- Cá nhân sở hữu	2.000 cổ phần, tương đương 0,06% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn góp của Bộ LĐT BXH	327.085 cổ phần, tương đương 10,00% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Bộ LĐT BXH: 2.453.143 cổ phần, tương đương 75,00% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không có

❖ Nguyễn Thị Hoài Thu – Thành viên HĐQT

Số CMND:	022833396
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1966
Nơi sinh:	Quảng Nam
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Số 115/hộ 13 đường Nguyễn Đình Chính, Phường 15, Quận Phú Nhuận, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không có
Quá trình công tác:	
1982 đến 1990	Đi hợp tác lao động tại Bulgaria
1990 đến 2000	Trung tâm Phục hồi trẻ suy dinh dưỡng và Trợ giúp trẻ tàn tật TP.Hồ Chí Minh
2000 đến 2008	Phòng Kế toán Công ty TNHH MTV XKLD Thương mại và Du lịch (tiền thân của SOVILACO)
2008 đến 2011	Phó phòng Kế toán Tài vụ Công ty TNHH MTV XKLD Thương mại và Du lịch (tiền thân của SOVILACO)
2011 đến 2014	Trưởng phòng Kế toán Tài vụ Công ty TNHH MTV XKLD Thương mại và Du lịch (tiền thân của SOVILACO)
2014 đến nay	Phó TGD SOVILACO
2015 đến nay	Thành viên HĐQT SOVILACO
Số lượng chứng khoán sở hữu:	496.029 cổ phần, tương đương 15,17% vốn điều lệ
- Sở hữu cá nhân	5.400 cổ phần, tương đương 0,17% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn góp của Bộ LĐT BXH	490.629 cổ phần, tương đương 15,00% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Bộ LĐT BXH: 2.453.143 cổ phần, tương đương 75,00% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không có

❖ **Trịnh Duy Chân – Thành viên HĐQT**

Số CMND:	034075007554
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1975
Nơi sinh:	Thái Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Phòng 307 Nhà 7A Tập thể Bộ LĐTBXH, Chương Dương, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán Tài chính, Cử nhân Luật, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính – Bộ LĐTBXH
Quá trình công tác:	
1997 đến 1999	Làm việc tại phòng Tài chính Kế toán, Vụ Kế hoạch Tài chính – Bộ LĐTBXH
1999 đến 2006	Chuyên viên phòng Tài chính Kế toán, Vụ Kế hoạch Tài chính – Bộ LĐTBXH
2006 đến 2008	Phó phòng Tài chính Kế toán, Vụ Kế hoạch Tài chính – Bộ LĐTBXH
2008 đến 2016	Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Vụ Kế hoạch Tài chính – Bộ LĐTBXH
2015 đến nay	Thành viên HĐQT SOVILACO
2016 đến nay	Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính – Bộ LĐTBXH
Số lượng chứng khoán sở hữu:	0 cổ phần, tương đương 0,00% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	Bộ LĐTBXH: 2.453.143 cổ phần, tương đương 75,00% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không có

❖ Hà Thị Thông – Thành viên HĐQT

Số CMND:	012983788
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1969
Nơi sinh:	Bắc Ninh
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	P2101 Nhà T06 – KĐT Vinhomes Times City – 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
Trình độ văn hóa:	10/10
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Thành viên HĐQT
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy sản Khu vực 1
Quá trình công tác:	
2007 đến 2009	Tổng Giám đốc CTCP Kim loại màu Bắc Hà
2009 đến 2014	Chủ tịch HĐQT CTCP Kevin
2014 đến nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Thủy sản Khu vực 1
06/2017 đến nay	Thành viên HĐQT SOVILACO
Số lượng chứng khoán sở hữu:	504.815 cổ phần, tương đương 15,43% vốn điều lệ
- Sở hữu cá nhân	383.400 cổ phần, tương đương 11,72% vốn điều lệ
- Đại diện phần vốn góp của CTCP Thủy sản Khu vực 1	121.415 cổ phần, tương đương 3,71% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	CTCP Thủy sản Khu vực 1: 121.415 cổ phần, tương đương 3,71% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không có

1.3 Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – SOVILACO

❖ Chu Vĩnh Phúc – Trưởng ban

Số CMND:	022429450
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1972
Nơi sinh:	TP.Hồ Chí Minh
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	359/12 Phạm Văn Hai, Phường 3, Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Trưởng Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không có
Quá trình công tác:	
1996 đến 2003	Chuyên viên Công ty TNHH MTV XKLD Thương mại và Du Lịch (tiền thân của SOVILACO)
2003 đến 2007	Phó phòng Tài vụ Công ty TNHH MTV XKLD Thương mại và Du Lịch (tiền thân của SOVILACO)
2008 đến 2011	Trưởng phòng Tài vụ Công ty TNHH MTV XKLD Thương mại và Du Lịch (tiền thân của SOVILACO)
2011 đến 2015	Kiểm soát viên tại SOVILACO
2015 đến nay	Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách tại SOVILACO
Số lượng chứng khoán sở hữu:	6.800 cổ phần, tương đương 0,21% vốn điều lệ
- Sở hữu cá nhân	6.800 cổ phần, tương đương 0,21% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện	0 cổ phần
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần, tương đương 0,00% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không có

❖ Phạm Thị Thắm – Thành viên

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – SOVILACO

Số CMND:	025919815
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1985
Nơi sinh:	Hà Nam
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	20/6 Cống Lỡ, Phường 15, Quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Quản trị Du lịch, Cử nhân Kế toán
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Chuyên viên Kế toán
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không có
Quá trình công tác:	
2007 đến 2014	Nhân viên Hành chính Công ty TNHH MTV XKLD Thương mại và Du Lịch (tiền thân của SOVILACO)
2014 đến nay	Chuyên viên Kế toán, phòng Kế toán Tài vụ SOVILACO
2015 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát SOVILACO
Số lượng chứng khoán sở hữu:	2.700 cổ phần, tương đương 0,08% vốn điều lệ
- Sở hữu cá nhân	2.700 cổ phần, tương đương 0,08% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện	0 cổ phần
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	0 cổ phần, tương đương 0,00% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không có

❖ **Trần Duy Long – Thành viên**

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT – SOVILACO

Số CMND:	011777879
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1967
Nơi sinh:	Yên Bái
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	Thôn Phan Xá – Xã Uy Nỗ - Đông Anh – Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài chính Kế toán
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Trưởng phòng kế toán CTCP Thủy sản Khu vực 1
Quá trình công tác:	
1990 đến 1994	Kế toán Nhà máy chế tạo Thiết bị điện Đông Anh
1994 đến 1997	Kế toán Công ty sản xuất Thiết bị điện
1997 đến 2007	Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty Cấp điện lực Nexans Việt Nam
2007 đến 2008	Trưởng văn phòng Công ty TNHH TOHO Việt Nam
2008 đến 2009	Kế toán trưởng CTCP Dược phẩm Sao Kim
2010 đến 2012	Kế toán trưởng kiêm Phó Giám đốc điều hành Nhà máy C thuộc CTCP Ô tô Xe máy Hà Nội
2012 đến 2014	Trợ lý HĐQT Tập đoàn AMACCAO Kế toán trưởng Công ty AVIA
2014 đến nay	Trưởng phòng Kế toán CTCP Thủy sản Khu vực 1
06/2017 đến nay	Thành viên BKS SOVILACO
Số lượng chứng khoán sở hữu:	0 cổ phần, tương đương 0,00% vốn điều lệ
Số lượng chứng khoán sở hữu của người có liên quan:	CTCP Thủy sản Khu vực 1: 121.415 cổ phần, tương đương 3,71% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không có

1.4 Sơ yếu lý lịch Ban Giám đốc

- ❖ **Phạm Thị Hồng Vân** – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (đã trình bày ở mục 1.2)
- ❖ **Vũ Hồng Oai** – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc (đã trình bày ở mục 1.2)
- ❖ **Nguyễn Thị Hoài Thu** – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc (đã trình bày ở mục 1.2)

1.5 Sơ yếu lý lịch Kế toán trưởng

- ❖ **Hoàng Lệ Châu** – Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán

Số CMND:	022313529
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	1964
Nơi sinh:	Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	1A/10 Lý Thường Kiệt, P.7, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
Chức vụ hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch:	Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không có
Quá trình công tác:	
1983 đến 1984	Nhân viên Kế toán – Trung tâm trẻ bại liệt – Bộ LĐT BXH
1984 đến 1989	Kế toán tại VP K61 – Bộ LĐT BXH
1989 đến 2001	Phụ trách kế toán – VP thường trực Bộ LĐT BXH tại TP. Hồ Chí Minh
2001 đến 2003	Phụ trách Kế toán tại trường Nhân lực Quốc tế - Bộ LĐT BXH
2003 đến 2006	Nhân viên kế toán tại Công ty SOVILACO
2006 đến 2014	Phó phòng kế toán Công ty SOVILACO
2014 đến 7/2016	Phó trưởng phòng, Phụ trách phòng Tài chính-kế toán Công ty SOVILACO

8/2016 đến nay	Trưởng phòng Tài chính-kế toán Công ty SOVILACO
Số lượng chứng khoán sở hữu:	2.500 cổ phần, tương đương 0,08% vốn điều lệ
- Sở hữu cá nhân	2.500 cổ phần, tương đương 0,08% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện	0 cổ phần
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích có liên quan đối với Công ty:	Không có

2. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Sau khi thực hiện chuyển đổi hình thức hoạt động của doanh nghiệp sang CTCP, SOVILACO sẽ chú trọng đến công tác quản trị doanh nghiệp, đặc biệt là quản trị nguồn nhân lực, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ phù hợp, tăng cường trách nhiệm của HĐQT và Ban điều hành, tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát, và đánh giá doanh nghiệp. Công ty dự định sẽ tiến hành xây dựng phương pháp quản trị doanh nghiệp một cách toàn diện và hiệu quả, xây dựng cơ chế, quy chế quản trị phù hợp với các chuẩn mực tiên tiến cho Công ty để nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Đồng thời, SOVILACO cũng sẽ chú trọng đến việc nâng cao năng lực nhân sự thông qua các khóa đào tạo, chính sách thu hút nhân lực trình độ cao về Công ty làm việc, xây dựng lại quy chế tiền lương, thưởng để đảm bảo môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả, phát huy tối đa năng lực của người lao động.

Công ty hiện đã thực hiện sửa đổi và bổ sung Điều lệ hoạt động theo Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản quy định hiện hành nhằm tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty, bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty. Đồng thời, Công ty cũng đang xây dựng quy định về quản trị nội bộ theo Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, đảm bảo Công ty hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và các chuẩn mực, thông lệ tốt nhất trong hoạt động kinh doanh nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Thông tin về công ty đại chúng là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng 07 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN NHÂN LỰC QUỐC TẾ SOVILACO

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN THẾ HIÊN

PHẠM THỊ HỒNG VÂN

TRƯỞNG PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

HOÀNG LỆ CHÂU

CHU VĨNH PHÚC

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH KHỐI NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ

TRẦN NGỌC MINH